

Số: 46 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

2. Yêu cầu

Tập trung cao độ thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Tạo sự chuyển biến về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công và cơ quan nhà nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp về chỉ đạo điều hành

Tập trung bám sát các chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về phát triển kinh tế- xã hội; Nghị quyết số 02/NQ-CP về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 19/10/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; những chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế; chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở được giao chủ trì làm đầu mối theo dõi bộ chỉ số, các chỉ số hoặc nhóm chỉ số thành phần do UBND tỉnh phân công cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

Nâng cao nhận thức của lãnh đạo và tạo sự đồng thuận, vào cuộc tích cực, chủ động, đồng bộ của cả hệ thống chính trị, từng bộ phận, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Nhóm giải pháp về triển khai thực hiện

2.1. Phân công phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi, đánh giá các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần

Trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, các phòng, đơn vị chủ động nghiên cứu, tham mưu Giám đốc Sở làm đầu mối phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ theo dõi, đánh giá các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần và đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

Phân công các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu Giám đốc Sở làm đầu mối theo dõi, đánh giá các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần như sau:

2.1.1. Phân công đơn vị đầu mối theo dõi các Bộ chỉ số sau:

- *Phòng Quản lý chuyên ngành*: chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các bộ, ngành thực hiện.

- *Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ*: chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi nhóm chỉ số Công nghệ và Đổi mới sáng tạo theo đánh giá Mức độ sẵn sàng cho sản xuất tương lai của WEF do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các bộ, ngành thực hiện.

2.1.2. Phân công đơn vị đầu mối theo dõi đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần sau:

- *Phòng Kế hoạch Tài chính*: chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi chỉ số chỉ tiêu cho nghiên cứu và phát triển.

- *Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ*: chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi chỉ số Tăng trưởng về doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, Chỉ số Công ty có ý tưởng sáng tạo mới đột phá (thuộc Bộ chỉ số Năng lực cạnh tranh toàn cầu 4.0 của WEF).

- *Phòng Quản lý chuyên ngành*: chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị làm đầu mối theo dõi Chỉ số thuộc nhóm Giải pháp công nghệ, Chỉ số thuộc nhóm Năng lực đổi mới sáng tạo (thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo của WIPO).

2.1.3. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị được phân công làm đầu mối theo dõi các bộ chỉ số và các đơn vị được phân công chịu trách nhiệm đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần

- Căn cứ kế hoạch hành động này, các phòng, đơn vị tổ chức triển khai theo nhiệm vụ được phân công.

- Liên hệ với các đơn vị chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ để có tài liệu về Bộ chỉ số được phân công theo dõi để tham mưu Giám đốc Sở hướng

dẫn các Sở, ngành, địa phương hiểu đúng, thống nhất về các bộ chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số thành phần, các mục tiêu, mẫu biểu báo cáo; công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Chủ động kết nối với các đơn vị có liên quan; tạo lập kênh thông tin để cung cấp, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin nhằm đánh giá khách quan, chính xác.

- Tổng hợp kết quả thực hiện cải thiện các chỉ số được phân công của ngành Khoa học và Công nghệ đã được giao cho các phòng, đơn vị làm đầu mối, định kỳ hàng quý gửi về Phòng Kế hoạch Tài chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để tổng hợp vào báo cáo chung về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này theo yêu cầu của Nghị quyết số 02/NQ-CP.

2.2. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC); bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh

- Các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, trên cơ sở các kế hoạch, văn bản hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ chủ động nghiên cứu, tham mưu Giám đốc Sở các giải pháp thực hiện thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ, góp phần thực hiện tốt các chỉ số đề ra trong Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về các điều kiện kinh doanh bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh. Trên cơ sở đó, chủ động tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương đảm bảo không phát sinh thêm các điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 20/12/2018 về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2019, trong đó tập trung thực hiện cải cách TTHC. Rà soát, kịp thời tham mưu Giám đốc Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục các TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông các cấp; chú trọng đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, cắt giảm từ 25-30% thời gian giải quyết so với quy định của Trung ương đối với các TTHC có thời hạn giải quyết từ 15 ngày trở lên; không để xảy ra tình trạng giải quyết TTHC quá hạn.

- Coi trọng mục tiêu hướng tới sự hài lòng của người dân trong công tác cải cách TTHC. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng các kết quả đánh giá của người dân, doanh nghiệp, tổ chức về mức độ hài lòng đối với dịch vụ công. Tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp được tham gia góp ý, giám sát quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, nhất là trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công, hỗ trợ doanh nghiệp,...

(Giao Văn phòng Sở chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

Công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang triển khai, kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu thực hiện bằng ngân sách nhà nước trên cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ

(Giao Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

2.3. Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công trong việc xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang; nâng cao tinh thần trách nhiệm với vai trò là thành viên của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử. Hoàn thiện cổng thông tin điện tử của Sở đảm bảo các yêu cầu, các chức năng theo quy định chung của Chính phủ.

(Giao Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó tập trung cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phù hợp, thuận lợi khi giải quyết trực tuyến và có số lượng hồ sơ giao dịch lớn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ mưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tham gia giải quyết các thủ tục hành chính.

(Giao Văn phòng Sở chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

Thực hiện các quy định về cơ chế tài chính cho phép các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp được chi trả phí dịch vụ cho các dịch vụ thanh toán điện tử trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính.

(Giao Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

2.4. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp (starup); bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Triển khai hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tại các doanh nghiệp; ươm tạo công nghệ, đổi mới công nghệ; phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng hồ sơ tham gia Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia; hướng dẫn, triển khai thực hiện các đề tài ứng dụng khoa học và công nghệ được duyệt.

(Giao Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu- ứng dụng khoa học và công nghệ, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

(Giao Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

Hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh đăng ký, bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm, hàng hóa.

(Giao Phòng Quản lý chuyên ngành chủ trì tham mưu nhiệm vụ trong năm 2019)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Các phòng, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ định kỳ trước ngày 05 các tháng cuối quý và trước ngày 01/12 gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này cho Phòng Kế hoạch Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết theo quy định.

Đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019, Giám đốc Sở yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, coi đây là một trong những tiêu chí để đánh giá thi đua, khen thưởng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021./.

Nơi nhận: 10

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Dương Văn Thái;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

